

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH Y

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 52/2023/HS-ST

Ngày: 08-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH Y

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thành Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Công Thắng;

2. Bà Hoàng Thị Thanh Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Y.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Ông Phạm Anh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2023 tại các điểm cầu:

Điểm cầu trung tâm: Hội trường số 2 - Trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Y

Điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Y.

Xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Văn K**, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; sinh ngày 03 tháng 5 năm 1992 tại xã CT, huyện V, tỉnh Y; nơi cư trú: Thôn VT, xã CT, huyện V, tỉnh Y; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 09/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn V, sinh năm: 19xx và bà Trần Thị Nh, sinh năm: 19xx; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn K:** Bà Nguyễn Thị Hoa, trợ giúp viên pháp lý thuộc chi nhánh trợ giúp pháp lý số 1- Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Y. Có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn VT, xã CT, huyện V, tỉnh Y. Có mặt.

Người chứng kiến: Trần Văn T, sinh năm 1969; địa chỉ: Thôn VT, xã CT, huyện V, tỉnh Y. Có mặt.

Thành phần tham gia tố tụng khác tại Điểm cầu thành phần nhà tạm giữ Công an huyện V gồm:

- Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện V. Có mặt.

- Ông Nguyễn Hoàng Anh và ông Hoàng Duy Thao - Cán bộ cơ sở giam giữ Công an huyện V. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 7/2023, Nguyễn Văn K bắt đầu mua bột lưu huỳnh, chất bảo quản thực phẩm, dùng than củi sẵn có tại nhà giã nhỏ thành bột, trộn các nguyên liệu để làm thuốc pháo. K lấy giấy cuốn quanh ống nhựa tạo thành các trụ tròn rỗng bên trong, rồi lấy giấy màu đỏ cuốn bên ngoài tạo thành các phôi pháo có đường kính to, nhỏ khác nhau, sau đó dùng dùi sắt, đất, keo 502 để gắn chặt một đầu, tra hỗn hợp thuốc vào gần đầy trụ pháo, đặt dây ngòi pháo rồi dùng dùi sắt ấn giấy và nhỏ keo 502 cho kín đầu trụ pháo lại. Các quả pháo đường kính 1,7cm, dài 05cm được tết lại với nhau thành tràng dài 2m rồi cuốn tròn xung quanh 07 quả pháo đường kính 04cm, dài 11cm thành một bánh pháo.

Hồi 13 giờ 00 phút, ngày 27/7/2023, Nguyễn Văn K đang có hành vi sản xuất trái phép pháo nổ tại chuồng lợn cũ nhà ông Nguyễn Văn V thì bị tổ công tác Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an huyện V, phối hợp với Công an xã CT đến làm định danh điện tử tại gia đình ông Nguyễn Văn V bắt quả tang. Thu giữ: 01 thùng bìa cát tông màu vàng bên trong có 04 cuộn nilon màu trắng, bên trong cuộn nilon có nhiều khối trụ tròn bằng giấy màu đỏ được bịt kín hai đầu có kích thước khoảng 1,7cm x 5cm được tết lại với nhau bằng dây dẫn màu trắng bạc và cuộn tròn xung quanh 07 khối trụ tròn bằng giấy màu đỏ hai đầu được bịt kín có kích thước khoảng 04cm x 11cm, một đầu của khối trụ được gắn 01 dây dẫn màu trắng bạc (nghĩ là pháo nổ); 39 khối trụ tròn bằng giấy màu đỏ được bịt kín hai đầu, kích thước mỗi khối trụ khoảng 1,7cm x 5cm, một đầu được gắn với 01 dây dẫn màu trắng bạc (nghĩ là pháo nổ); 78 khối trụ tròn bằng giấy màu đỏ được bịt kín hai đầu, kích thước mỗi khối trụ khoảng 04cm x 11cm, một đầu được gắn với 01 dây dẫn màu trắng bạc (nghĩ là pháo nổ); và dụng cụ dùng để sản xuất pháo nổ.

Tại Kết luận giám định số 990/KL-KTHS ngày 29/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: “106 vật hình trụ tròn đều có kích thước trung bình dài 11cm, đường kính ngoài 4cm; 39 vật hình trụ tròn có kích thước trung bình dài 05cm, đường kính ngoài 1,7cm; 04 tràng được chứa trong 04 cuộn nilon, mỗi tràng đều có kích thước dài 2m, được tết bằng các vật hình trụ tròn có kích thước trung bình dài vỏ màu đỏ, hai đầu được nhồi kín, một đầu có gắn 01 đoạn dây dẫn màu trắng bạc, gửi đến giám định là pháo nổ (có chứa thuốc pháo, khi đốt gây ra tiếng nổ), có tổng khối lượng là: 21kg (hai mươi một ki lô gam). Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả 19kg pháo nổ cùng bao bì, giấy gói.

* Pháo hoa, pháo nổ, pháo hoa nổ được quy định trong Nghị định số 137/2020/NĐ-CP, ngày 27/11/2020 của Chính phủ về quản lý, sử dụng pháo”.

* Quá trình Điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Bản kết luận giám định nêu trên.

- Cáo trạng số: 50/CT- VKS - VC ngày 03 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Y, truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội "Sản xuất hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự.

* Bị cáo không khiếu nại Cáo trạng và quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Y.

* Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn K khai nhận rõ ràng, đầy đủ về hành vi phạm tội của mình và vật chứng cũng như tài sản tạm giữ, thu giữ nêu trên.

* Người có quyền lợi liên quan Nguyễn Văn V trình bày chiếc cân đĩa Nhon Hòa màu xanh loại 05 kg đã cũ hỏng, ông Về không nhận lại.

* Kiểm sát viên trình bày luận tội đã đánh giá về tính chất, mức độ, nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; nhân thân; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đồng thời giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định truy tố bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội: “Sản xuất hàng cấm”.

- Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; các điểm s và p khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ trong vụ án: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, b và c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự để giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Người bào chữa Nguyễn Thị Hoa trình bày lời bào chữa cho bị cáo nội dung: Nhất trí với tội danh mà đại diện Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo K về tội “Sản xuất hàng cấm”. Tuy nhiên cần xem xét bị cáo là người khuyết tật nặng, bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu là người có nhân thân tốt. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử bị cáo Nguyễn Văn K mức án 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng và tài sản bị tạm giữ và cho bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Nguyễn Văn K không tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên Công an huyện V, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Văn K tại phiên tòa phù hợp với biên bản thu giữ vật chứng và Kết luận giám định; Phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó đã có cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 27/7/2023, tại khu chuồng lợn cũ của gia đình ông Nguyễn Văn V thuộc Thôn VT, xã CT, huyện V, tỉnh Y Nguyễn Văn K đang thực hiện hành vi sản xuất pháo nổ thì bị tổ công tác công an huyện V phát hiện và bắt quả tang, thu giữ 21 kg pháo nổ và toàn bộ dụng cụ dùng để sản xuất pháo nổ. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Sản xuất hàng cấm” Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Y và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là chính xác, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị cáo Nguyễn Văn K là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc sản xuất trái phép pháo nổ đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các loại hàng hóa, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự an toàn công cộng nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người khuyết tật nặng; sau khi bị bắt đã thành khẩn khai báo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm p và s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, cần được áp dụng đối với bị cáo khi xem xét quyết định hình phạt.

[4] Về nhân thân: Bị cáo phạm tội lần đầu trong quá trình sinh sống tại địa phương trước khi phạm tội chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước. Cần xác định bị cáo có nhân thân tốt.

[5] Từ những đánh giá về tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xét thấy bị cáo Nguyễn Văn K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 điều 51 của Bộ luật Hình sự, áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Quá trình Điều tra xác minh và tại phiên tòa cho thấy bị cáo Nguyễn Văn K là người khuyết tật nặng, không có nghề nghiệp ổn định,

không có tài sản riêng và là người sống phụ thuộc vào gia đình. Vì vậy HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Các vấn đề khác:

* Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: 01 (một) thùng bìa cát tông màu vàng; Các tờ giấy màu trắng và màu đỏ; Các sợi dây dẫn màu trắng bạc có kích thước khác nhau; 01 (một) cân đĩa Nhơn Hòa màu xanh loại 05 kg; 04 (bốn) ống nhựa màu xám có kích thước khác nhau; 02 (hai) ống kim loại màu trắng có kích thước khác nhau; 01 (một) kéo bằng kim loại có cán bằng nhựa màu đỏ; 01 (một) dao dọc giấy, cán bằng nhựa màu đỏ; 01 (một) búa sắt có cán bằng gỗ; 01 (một) thìa kim loại màu trắng; 01 (một) dao sắt có cán bằng gỗ; 03 (ba) chày gỗ hình trụ tròn có kích thước khác nhau; 01 (một) cuộn dây dù màu trắng; 02 (hai) lọ keo 502 màu trắng; 01 (một) cuộn nilon màng bọc thực phẩm; 01 (một) thước kẻ nhựa màu trắng loại 30cm; 04 (bốn) kẹp kim loại; 02 (hai) dùi sắt; 01 (một) cuộn giấy màu trắng; 01 (một) thanh gỗ hình trụ có kích thước khoảng 110cm x 06cm x 8cm; 01 (một) thước cuộn dài 02m; 20 (hai mươi) cuộn giấy hình trụ tròn màu đỏ hở hai đầu, rỗng bên trong có kích thước khoảng 07cm x 21cm; Các cuộn giấy hình trụ tròn màu đỏ hở hai đầu, rỗng bên trong có kích thước khoảng 07cm x 2,5cm; 01 (một) túi nilon màu xanh bên trong có chứa đất; 01 thùng bìa cát tông niêm phong màu đen, có kích thước dài 50cm, rộng 33cm, cao 31cm, bên trong có chứa 19 kg pháo nổ và các bao gói sau khi giám định. Đây là những công cụ, vật liệu bị cáo sử dụng để sản xuất pháo nổ và lượng pháo nổ sau khi đã giám định, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo là người khuyết tật nặng nên được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội: “Sản xuất hàng cấm”;

2. Về Điều Luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; các điểm p và s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K **02 (hai)** năm **06 (sáu)** tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gia thử thách là **05 (năm)** năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 08-11-2023.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo Nguyễn Văn K cho Ủy ban nhân dân xã CT, huyện V, tỉnh Y giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 luật thi hành án hình sự năm 2019.

3. Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b và c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) thùng bìa cát tông màu vàng; Các tờ giấy màu trắng và màu đỏ; Các sợi dây dẫn màu trắng bạc có kích thước khác nhau; 01 (một) cân đĩa Nhơn Hòa màu xanh loại 05 kg; 04 (bốn) ống nhựa màu xám có kích thước khác nhau; 02 (hai) ống kim loại màu trắng có kích thước khác nhau; 01 (một) kéo bằng kim loại có cán bằng nhựa màu đỏ; 01 (một) dao dục giấy, cán bằng nhựa màu đỏ; 01 (một) búa sắt có cán bằng gỗ; 01 (một) thìa kim loại màu trắng; 01 (một) dao sắt có cán bằng gỗ; 03 (ba) chày gỗ hình trụ tròn có kích thước khác nhau; 01 (một) cuộn dây dù màu trắng; 02 (hai) lọ keo 502 màu trắng; 01 (một) cuộn nilon màng bọc thực phẩm; 01 (một) thước kẻ nhựa màu trắng loại 30cm; 04 (bốn) kẹp kim loại; 02 (hai) dùi sắt; 01 (một) cuộn giấy màu trắng; 01 (một) thanh gỗ hình trụ có kích thước khoảng 110cm x 06cm x 8cm; 01 (một) thước cuộn dài 02m; 20 (hai mươi) cuộn giấy hình trụ tròn màu đỏ hở hai đầu, rỗng bên trong có kích thước khoảng 07cm x 21cm; Các cuộn giấy hình trụ tròn màu đỏ hở hai đầu, rỗng bên trong có kích thước khoảng 07cm x 2,5cm; 01 (một) túi nilon màu xanh bên trong có chứa đất; 01 thùng bìa cát tông niêm phong màu đen, có kích thước dài 50cm, rộng 33cm, cao 31cm, bên trong có chứa 19 kg pháo nổ và các bao gói sau khi giám định.

Các vật chứng, tài sản nêu trên có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 05 tháng 10 năm 2023 giữa cơ quan Công an huyện V, tỉnh Y và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Y.

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Nguyễn Văn K được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng Hình Sự,

- Bị cáo Nguyễn Văn K có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi liên quan ông Nguyễn Văn V có quyền kháng cáo phần Bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Y;
- VKSND tỉnh Y;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Thi hành án hình sự;
- Thi hành án dân sự;
- Sở Tư pháp; Chi cục thuế;
- UBND xã CT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thành Long